



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: ~~4016693~~

Họ tên: LÊ HUY CÂN

Sinh ngày 20/12/1971

Nguyên quán Đông Hải, Phan
rang T-C, Ninh Thuận

Nơi thường trú Đông Hải, Phan
rang T-C, Ninh Thuận

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Phật	
	NGÓN TRỎ TRÁI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH	
		Seo, chấm C-1, 2cm trên trước mép trái.	
	NGÓN TRỎ PHẢI	 09 năm 1993 BỘ CÔNG AN TRƯỞNG TY CÔNG AN <i>Nguyễn Xuân</i>	

SAD 4.
ngày 5. 8. 96.

TRƯỞNG. CA XÃ ĐÔNG HẢI



QUAN HỒNG HẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

SỔ HỘ KHẨU GIA ĐÌNH

Họ và tên chủ hộ LÊ VĂN NHỰT
Số nhà, ngõ, hẻm đầu Cũ 29
Đường phố, xóm, ấp Tân Tân
Phường, xã, thị trấn Đông Hải
Huyện, thị xã, thành phố Phước Ninh Thị trấn Châm

Ngày 5 tháng 9 năm 1994

Trưởng Công an T. N. X. A.
(To tên, chức vụ, cấp bậc ký tên đóng dấu)

Đ. U. Y. T. O. N. G. O. C. Đ. U. C.
Đ. U. Y. T. O. N. G. O. C. Đ. U. C.

Số Hộ sơ họ 2337

Số

Mẫu số NK3a

CHỦ HỘ

- Họ và tên LÊ VĂN NHỰT
- Bí danh (Tên thường gọi) TRÌNH VĂN NHỰT
- Ngày sinh 14-04-1949 Nam, Nữ N
- Nơi sinh Đông Hải
- Nguyên quán Đông Hải
- Dân tộc Kinh Tôn giáo Phật giáo
- Nghề nghiệp Làm Bền
- Nơi làm việc
- Giấy CMND số 264 024 402
- Ngày cấp 30-12-93 Nơi cấp Công an Ninh Thuận
- Chuyển đến ngày
- Nơi thường trú trước khi chuyển đến Ninh Phước
1993

Ngày tháng năm

Trưởng Công an

Chuyển đi ngày
Nơi chuyển đến

Trưởng công an

2

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ:

Vợ

- Họ và tên NGUYỄN THỊ ĐIỀU
 - Bí danh (Tên thường gọi)
 - Ngày sinh 06 - 05 - 1950 Nam, Nữ
 - Nơi sinh Đông Hải
 - Nguyên quán Đông Hải
 - Dân tộc Kinh Tôn giáo Phật Giáo
 - Nghề nghiệp Nô Tịch
 - Nơi làm việc
 - Giấy CMND số 260.267.608
 - Ngày cấp 15 - 05 - 79 Nơi cấp Công an Thuận Hải
 - Chuyển đến ngày
 - Nơi thường trú trước khi chuyển đến Nhìu Phước
16 - 09 - 1993

Ngày tháng năm

Trưởng Công an

Chuyển đi ngày
 Nơi chuyển đến

Trưởng công an

3

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: CON.

- Họ và tên LÊ HUY CÂN
 - Bí danh (Tên thường gọi) TRÌNH HUY CÂN
 - Ngày sinh 20 - 12 - 1971 Nam, Nữ
 - Nơi sinh Hà Tĩnh Hà Tĩnh Đông Hải
 - Nguyên quán Đông Hải
 - Dân tộc Kinh Tôn giáo Phật Giáo
 - Nghề nghiệp Thợ may
 - Nơi làm việc
 - Giấy CMND số 264.10.16.613
 - Ngày cấp 20 - 09 - 1993 Nơi cấp C.A. Nhìu Phước
 - Chuyển đến ngày
 - Nơi thường trú trước khi chuyển đến Nhìu Phước
16 - 09 - 1993

Ngày tháng năm

Trưởng Công an

Chuyển đi ngày
 Nơi chuyển đến

Trưởng công an

4

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: Con

Họ và tên Lê Thị Huy Châu
 - Bí danh (Tên thường gọi) TRINH THỊ HUY CHAU
 - Ngày sinh 20-02-1974 Nam, Nữ
 - Nơi sinh Hà Tĩnh, Hà Tĩnh, Plei
 - Nguyên quán Đông Hải
 - Dân tộc Kinh Tôn giáo Phật giáo
 - Nghề nghiệp Thợ may
 - Nơi làm việc
 - Giấy CMND số 26 4 024523
 - Ngày cấp 06-11-94 Nơi cấp CA Ninh Thuận
 - Chuyển đến ngày
 - Nơi thường trú trước khi chuyển đến Ninh Phước
1993

Ngàytháng..... năm.....

Trưởng Công an.....

Chuyển đi ngày

Nơi chuyển đến

Trưởng công an.....

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: Con

5

Họ và tên Lê Thị Huy Liêm
 - Bí danh (Tên thường gọi) TRINH THỊ HUY LIÊM
 - Ngày sinh 10-05-1980 Nam, Nữ
 - Nơi sinh Kết Đa Trưng, Phước Thái, Ninh Phước
 - Nguyên quán Đông Hải
 - Dân tộc Kinh Tôn giáo Phật giáo
 - Nghề nghiệp Học sinh
 - Nơi làm việc
 - Giấy CMND số 264099101
 - Ngày cấp Nơi cấp
 - Chuyển đến ngày
 - Nơi thường trú trước khi chuyển đến Ninh Phước
1993

Ngàytháng..... năm.....

Trưởng Công an.....

Chuyển đi ngày

Nơi chuyển đến

Trưởng công an.....

6

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: con.

- Họ và tên LE HUY THONG
 - Bí danh (Tên thường gọi) TRINH HUY THONG
 - Ngày sinh 31.06.1981 Nam, Nữ Nam
 - Nơi sinh KTĐĐT Đất Đất Như Phước
 - Nguyên quán Đất Đất
 - Dân tộc Kinh Tôn giáo Phật giáo
 - Nghề nghiệp Học sinh
 - Nơi làm việc
 - Giấy CMND số
 - Ngày cấp Nơi cấp
 - Chuyển đến ngày
 - Nơi thường trú trước khi chuyển đến Như Phước
1993

Ngày .. tháng .. năm ..

Trưởng Công an

Chuyển đi ngày
 Nơi chuyển đến

Trưởng công an

7

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: con

- Họ và tên LE HUY HOAN
 - Bí danh (Tên thường gọi) TRINH HUY HOAN
 - Ngày sinh 15.03.1983 Nam, Nữ Nam
 - Nơi sinh KTĐĐT Đất Đất Như Phước
 - Nguyên quán Đất Đất
 - Dân tộc Kinh Tôn giáo Phật giáo
 - Nghề nghiệp Học sinh
 - Nơi làm việc
 - Giấy CMND số
 - Ngày cấp Nơi cấp
 - Chuyển đến ngày
 - Nơi thường trú trước khi chuyển đến Như Phước
1993

Ngày .. tháng .. năm ..

Trưởng Công an

Chuyển đi ngày
 Nơi chuyển đến

Trưởng công an

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: Cháu Ngoc

- Họ và tên Lê Thị Hs Ngoc
 - Bí danh (Tên thường gọi)
 - Ngày sinh 13-12-1993 Nam, Nữ
 - Nơi sinh Đông Hải
 - Nguyên quán Đông Hải
 - Dân tộc Kinh Tôn giáo Phật giáo
 - Nghề nghiệp lôn nhò
 - Nơi làm việc
 - Giấy CMND số
 - Ngày cấp Nơi cấp
 - Chuyển đến ngày
 - Nơi thường trú trước khi chuyển đến Sinh nhậ Tr
Hải, No 01 - 1994

Ngày 05 tháng 09 năm 1994
 Phó Trưởng Công an Thị xã PR TC

ĐẠI LƯU TÔ NGỌC BÚC

Chuyển đi ngày
 Nơi chuyển đến

Trưởng công an

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ:

- Họ và tên
 - Bí danh (Tên thường gọi)
 - Ngày sinh Nam, Nữ
 - Nơi sinh
 - Nguyên quán
 - Dân tộc Tôn giáo
 - Nghề nghiệp
 - Nơi làm việc
 - Giấy CMND số
 - Ngày cấp Nơi cấp
 - Chuyển đến ngày
 - Nơi thường trú trước khi chuyển đến

Ngày 5 tháng 09 năm 96
 Trưởng Công an

PHAN HỒNG BÀ

Chuyển đi ngày
 Nơi chuyển đến

Trưởng công an

PARENTS INFORMATION

Father's Name: LÊ VĂN NHẬT Mother's Name: _____ L/M/F
No. of eligible Children: 01
Address in USA: _____
Phone: (H) (____) (____) (____) (____) (W) (____) (____)
Status: Refugee: ✓; Widow: _____; Immigrant: _____
Date of ODP interview: _____ DD/MM/YY IV#: 0378098 HO#: _____

CHILDREN INFORMATION IN VIETNAM

Child name: LÊ HUY CẢI L/M/F DOB: 20-12-71 20-12-71 DD/MM/YY
Address in Vietnam: _____
Sex: M Marital Status: S Marriage date: _____ DD/MM/YY
Spouse's Name: _____ (L/M/F) DOB: _____ DD/MM/YY
Father IV#: _____ No. Of Children: _____ Exit Permit: _____ LOI: _____

CHILD/CHILDREN INFORMATION IN VIETNAM

Child/Child Name: _____ (L/M/F) DOB: _____ DD/MM/YY
Sex: _____ Grandfather IV#: _____

FINAL STATUS INFORMATION

Date of ODP Interview: _____ Date of Arrival: _____
Date of Denial: _____ Date of Appeal: _____

Date: _____ Initial: _____

Name: LE. NHUT VAN

Address: _____

Telephone: _____

Date: 11, 20, 96

Mr. Dewey Pendergrass, Director
Orderly Departure Program
Box 58 - American Embassy
APO AP 96546

RE#: R.192081

IV#: 0378098

HO#: _____

Dear Mr. Pendergrass:

I am writing on behalf of my (son, daughter, children),

LE. CAN HUY

I believe that (his, her, their) status under the eligibility guidelines of the Orderly Departure Program (ODP) is affected by the McCain Amendment of the 1997 Foreign Operation Act which restores eligibility to the unmarried over-21 sons and daughters of the former Vietnamese political prisoners.

I request that ODP check the case(s) according to the case numbers provided above and confirm for me that the son(s) or daughters(s) listed above are eligible and part of the group that ODP is now contacting to invite to interview. If a new letter of introduction has already been sent, I would appreciate knowing the date it was sent and to what address in Vietnam. That will help me ensure it arrives.

I appreciate that your office is busy with many cases, but my family and I are equally anxious to ensure that the case of our children be reconsidered under the new law before their eligibility expires.

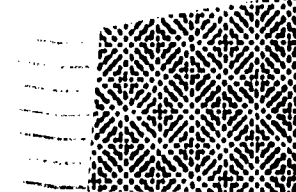
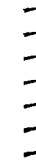
On behalf of my family, I thank you for your help in this matter.

Sincerely,

Leanthu

cc: FVPPA, 7813 Marthas Lane, Falls Church, VA 22043
"For Information and Follow-up"

NHUT VAN LE
637 E. CHESTER STREET
NORFOLK, VA 23503
TEL : 757-531-0214



cc : FVPPA, 7813 Marthas - Lane, Fall Church,
VA 22043. "for Information and follow-up".

21 (-04.95)

